

Bản án số: 64/2024/HS-ST
Ngày 20-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: ông Lê Thanh Nam

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Văn Quang và ông Lương Đình Liên

Thư ký phiên tòa: ông Đặng Lâm Quốc H - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: bà Phạm Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Ngô Gia H, sinh năm 1997; nơi sinh: xã TU, huyện TO, thành phố Hà Nội; nơi thường trú: Số 63 Ngõ 1 GV, phường GV, quận BD, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện nay: Số 86B Ngõ 1137 LT, Tổ 5, phường NK, quận BD, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Minh H1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H2; có vợ là Nguyễn Thị Việt H3 (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/8/2024 đến ngày 21/8/2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1997; nơi sinh: phường TP, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số 12 Hẻm 122/1 Ngõ HA A, phường TP, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T2; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/8/2024 đến ngày 21/8/2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T và Ngô Gia H là bạn bè quen biết xã hội. Thông qua mạng xã hội, H quen 1 người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch và biết người đó có ma túy loại cần sa bán nên nảy sinh ý định mua về bán lại cho người khác kiếm lời, đồng thời nói cho T biết việc H có ma túy loại cần sa, nếu T có nhu cầu thì H sẽ bán.

Ngày 27/7/2024, H gặp người đàn ông tại khu vực đường LT, phường NK, quận BD, thành phố Hà Nội, tại đây H mua 4 túi ma túy loại cần sa với số tiền 800.000^d rồi mang về nhà cất giấu.

Khoảng 08 giờ 55 phút ngày 15/8/2024, trong lúc T đang ở nhà thì đối tượng tên Lo (T quen biết từ trước qua mạng xã hội facebook, T không rõ nhân thân, lai lịch) nhắn tin cho T hỏi mua 500.000^d ma túy loại cần sa và hẹn đến 16 giờ cùng ngày gặp nhau ở Khu Quán Gỏi, xã Vĩnh Hưng, Hện Bình Giang, tỉnh Hải Dương giao nhận, T đồng ý. T sử dụng điện thoại gọi cho H hỏi mua 300.000^d ma túy loại cần sa và hẹn chiều cùng ngày mang đến ngách 371/3 đường LT, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội giao nhận, H đồng ý. Khoảng 13 giờ cùng ngày, T thuê xe ôm của người không quen biết đến địa điểm đã hẹn gọi điện cho H, H bảo T chuyển tiền vào tài khoản của H. Khoảng 14 giờ cùng ngày, sau khi nhận được tiền, H đi xe ôm của người không quen biết đến gặp và đưa cho T 1 túi nylon bên trong có các cành, lá, hoa thực vật khô màu nâu, T cho túi nylon vào vỏ bao thuốc Thăng Long cất giấu vào túi đeo chéo trên người rồi bắt xe khách đến khu Quán Gỏi, Hện Bình Giang để giao ma túy cho người tên Lo.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đến Quốc lộ 5A khu vực ngã 3 Quán Gỏi, T xuống xe đi bộ vào cổng làng thôn Ngọc Mai, xã Vĩnh Hưng, huyện Bình Giang đợi người tên Lo đến để giao ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của T 1 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cất giấu trong túi đeo chéo màu đen T đang đeo trên người, bên trong bao thuốc có 1 túi nylon màu trắng đựng các cành, lá, hoa thực vật khô màu nâu, T khai nhận là ma túy cần sa đã mua của H trước đó cất giấu để bán cho người tên Lo.

Căn cứ vào lời khai của T, ngày 16/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Ngô Gia H, thu giữ trong túi quần H 3 Túi nylon màu trắng, bên trong mỗi túi đều chứa thân, cành, lá, hoa thực vật khô, H khai nhận là ma túy cần sa cất giấu để bán.

Kết luận giám định số 364/KL-KTHS ngày 18/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Các mảnh thực vật khô màu nâu trong túi nylon ghi thu của T gửi đến giám định có khối lượng là 1,653g, là ma túy loại cần sa, hoàn lại sau giám định 1,423g; Các mảnh thực vật khô màu nâu trong 3 túi nylon ghi thu của H gửi đến giám định có tổng khối lượng là 6,238g, là ma túy loại cần sa, hoàn lại

sau giám định 5,369g.

Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 29-10-2024, Viện kiểm sát nhân dân Hện Bình Giang truy tố các bị cáo Ngô Gia H, Nguyễn Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

- Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định VKSND huyện Bình Giang truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như bản Cáo trạng đã nêu là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo thành công dân tốt.

- Đại diện VKSND huyện Bình Giang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: *Về tội danh:* tuyên bố các bị cáo Ngô Gia H, Nguyễn Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. *Về hình phạt chính:* Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Ngô Gia H và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo từ 25 đến 28 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ. *Về hình phạt bổ sung:* không áp dụng. *Về vật chứng:* áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 6,792g ma túy Cần sa; 01 túi đeo màu đen; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 04 vỏ túi nilon và các vỏ phong bì niêm phong mẫu vật; Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước: 02 điện thoại của Ngô Gia H và Nguyễn Văn T; Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000^d của bị cáo Ngô Gia H. *Về án phí:* Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 15/8/2024, tại đường La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Ngô Gia H có hành vi bán trái phép 1,653g ma túy loại cần sa cho Nguyễn Văn T với số tiền 300.000^d. Khoảng 17 giờ cùng ngày, T mang túi ma túy mua được của H đến thôn Ngọc Mai, xã Vĩnh Hưng, Hện Bình Giang, tỉnh Hải Dương mục đích bán cho người tên Lo bị Cơ quan điều tra Công an Hện Bình Giang phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Ngày 16/8/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp

khẩn cấp, thu giữ trên người H 6,238g ma túy loại cần sa cất giấu mục đích để bán kiếm lời. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nhưng vì mục đích lợi nhuận, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ma túy mà các bị cáo mua bán là cần sa có khối lượng dưới 10kg nên Viện kiểm sát nhân huyện Bình Giang truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Ngô Gia H là người bán ma túy cho Nguyễn Văn T nên giữ vai trò thứ nhất và phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy thu giữ trong vụ án; Nguyễn Văn T chịu trách nhiệm về số ma túy đã mua của H để bán lại cho đối tượng tên Lo.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: *Về nhân thân*: các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. *Về tình tiết giảm nhẹ*: Cả 02 bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. *Về tình tiết tăng nặng*: các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải buộc các bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội vì động cơ vụ lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Đối với người bán ma túy cho H, người lái xe ôm chở H, T đi mua ma túy, quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 6,792g ma túy Cần sa là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy;

Đối với 01 túi đeo màu đen; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 04 vỏ túi nilon và các vỏ phong bì niêm phong mẫu vật là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại Iphone 15 Pro max của Ngô Gia H và 01 điện thoại Iphone 12 của Nguyễn Văn T, các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước;

Đối với số thuê bao di động 0915.766.096 và số thuê bao di động 0343.493.288, các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện

Bình Giang đã có văn bản yêu cầu doanh nghiệp viễn thông đang cung cấp dịch vụ gắn với các số thuê bao di động thu hồi các số thuê bao di động nêu trên là phù hợp.

Đối với sim điện thoại di động 0915.766.096 và sim điện thoại di động 0343.493.288, các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu cho tiêu hủy, đồng thời tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền hiện có trong tài khoản thuê bao di động 0915.766.096 và tài khoản thuê bao di động 0343.493.288.

Đối với số tiền 300.000^d của Ngô Gia H, là tiền do bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Văn T mà có nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[9] Về phong tỏa tài khoản: do bị cáo Ngô Gia H bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đồng thời bị tịch thu số tiền do phạm tội mà có nên cần tiếp tục phong tỏa tài khoản của bị cáo tại Ngân hàng theo Lệnh Phong tỏa tài khoản của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang để đảm bảo cho việc thi hành án. Việc hủy bỏ phong tỏa tài khoản được thực hiện theo quy định của pháp luật Thi hành án dân sự.

[10] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với cả 02 bị cáo.

1. Tuyên bố: các bị cáo Ngô Gia H và Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt:

- Bị cáo Ngô Gia H 02 (hai) năm 01 (một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16/8/2024.

- Bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/8/2024.

3. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền đối với bị cáo Ngô Gia H, Nguyễn Văn T, mỗi bị cáo 5.000.000^d (năm triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

4. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 6,792g ma túy Cần sa; 01 Ti đeo màu đen; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 04 vỏ túi nilon và các vỏ phong bì niêm phong mẫu vật;

Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Iphone 15 Pro max của Ngô Gia H và 01 điện thoại Iphone 12 của Nguyễn Văn T;

Tịch thu tiêu hủy sim điện thoại di động 0915.766.096 và sim điện thoại di động 0343.493.288; tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền hiện có trong tài khoản thuê bao di động 0915.766.096 và tài khoản thuê bao di động 0343.493.288.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 11/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang).

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000^d của bị cáo Ngô Gia H.

5. Về phong tỏa tài khoản:

Tiếp tục phong tỏa tài khoản số 19033493261017 của Ngô Gia H tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam theo Lệnh Phong tỏa tài khoản số 353/LPT-ĐCSHS ngày 01/10/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang và Công văn số 289/2024/CV/TCB NKH ngày 11/10/2024 của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam – Chi nhánh NK để đảm bảo cho việc thi hành án.

Việc hủy bỏ phong tỏa tài khoản được thực hiện theo quy định của pháp luật Thi hành án dân sự.

6. Về án phí: Các bị cáo Ngô Gia H, Nguyễn Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Bình Giang;
- CQ CSĐT - CA huyện Bình Giang;
- Phòng HSNV – CA huyện Bình Giang;
- CCTHADS huyện Bình Giang;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Nam